

Số: 759 /2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 883/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Anh Hồ Xuyên N- sinh năm 1984

- Chị Trần Thị Mai P- sinh năm 1990

Cùng ĐKKHKT và chỗ ở: P4020 HH3B L, phường H, quận H, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Anh Hồ Xuyên N và Chị Trần Thị Mai P xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi, có đăng ký kết hôn ngày 26/10/2018 tại UBND phường H, quận H, thành phố H. Đây là lần kết hôn thứ nhất của cả hai anh chị.

Trong quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng bình thường đến tháng 11/2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không tìm tiếng nói chung. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm lối sống, đã nhiều lần vợ chồng nói chuyện để tìm cách tháo gỡ nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh N, Chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng làm đơn thuận tình ly hôn, đồng thời thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Hồ Xuyên N và Chị P

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh N, Chị P xác nhận có hai con chung Hồ Diệp C – sinh ngày 14/3/2019 và Hồ Khánh N – sinh ngày 11/8/2020. Anh, chị thoả thuận giao cả hai con chung Hồ Diệp C và Hồ Khánh N cho Chị P trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị P không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nam cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh N có quyền nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh N Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh N, Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh N đã nộp theo biên lai số 0050819 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Anh N đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường H, quận H, H (ĐKKH số 196 ngày 26/10/2018);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**